

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07 /2023/HSST**

Ngày: 27-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đồng Tịnh

Bà Vũ Thị Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Phương Dung - Là thư ký Tòa án nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST- HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Võ Văn T; Tên gọi khác: B; Sinh ngày: 01/7/1989 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: tổ 13 phường P, quận S, Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: 14 A 2, phường A, quận S, Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn H (đã mất), con bà Lê Thị H (sinh năm 1971); Bị cáo là con duy nhất; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: ngày 21/3/2010, bị Tòa án nhân dân quận S xử phạt 7 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Chưa thực hiện xong nghĩa vụ dân sự, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 31/3/2010 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 3 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt ngày 14/12/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận S. có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hứa Hoàng P – sinh năm: 1996; Trú tại: 01 L, phường A, quận S, Đà Nẵng. vắng mặt

- Người chứng kiến:

Bà Phan Thị Thanh H – sinh năm: 1981 – Địa chỉ: số 5 A 2, phường A, quận S, Đà Nẵng. vắng mặt

Bà Võ Thị L – sinh năm: 1962– Địa chỉ: số 14 A 2, phường A, quận S, Đà Nẵng. có mặt

Ông Văn Minh T – sinh năm: 1984 – Địa chỉ: số 11 A 2, phường A, quận S, Đà Nẵng. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2022, Võ Văn T (hay còn gọi là B; SN: 1989; trú tại: 14 A 2, A , S, Đà Nẵng) nhậu một mình ở nhà cô ruột của mình là bà Võ Thị L (SN: 1962; HKTT: Tổ 11, A , S, ĐN) tại số nhà 14 M 2. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T say rượu nên đi ra ngoài đường chửi bới, la lối, làm mất an ninh trật tự tại khu dân cư. Thấy T uống say, đứng trước nhà mình chửi bới nên chị Phan Thị Thanh H (SN: 1981; HKTT: 05 A 2, A , S, ĐN) gọi điện thoại cho đồng chí Hứa Hoàng P (SN: 1996; địa chỉ: 01 L, A , S, Đà Nẵng) là Cảnh sát khu vực Công an phường A phản ánh sự việc. Nhận được tin báo đồng chí P gọi điện thoại báo cáo trực ban Công an phường A và được chỉ huy ca trực phân công xuống nắm tình hình. Khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, đồng chí P mặc trang phục cảnh sát nhân dân màu xanh xuống hiện trường. Khi đồng chí P đến trước số nhà 14 A 2 thì thấy T đang chửi bới, la lối gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư nên bước vào nhà, nhắc nhở T dừng hành vi chửi bới, gây mất an ninh trật tự. Tuy nhiên T không chấp hành mà có lời lẽ thách thức, T nói với đồng chí P “Anh xuống đây làm gì? Anh có giấy tờ gì không?”. Lúc này, đồng chí P phát hiện T đi đến sát thùng bia vỏ chai bằng thủy tinh, nhận thấy nguy hiểm nên Phúc bước đến ngăn cản thì bất ngờ T dùng tay phải đánh một cái vào mặt trái của Phúc. đồng chí P đưa tay lên đỡ và tiếp tục yêu cầu T dừng lại nhưng T không chấp hành và tiếp tục dùng tay xô đẩy đồng chí P ra khỏi nhà. đồng chí P dùng tay khống chế, kẹp cổ T lại, T cố vùng vẫy, quơ tay để thoát ra. Hai bên giằng co kéo nhau ra vỉa hè thì va đập vào xe mô tô của đồng chí P dựng trên vỉa hè làm xe và cả hai người cùng ngã xuống đường, điện thoại của T rớt xuống đường. Lúc này, người dân xung quanh hỗ trợ giúp đồng chí P khống chế T. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường và Tổ tuần tra 8394 đến hiện trường, thấy đồng chí P đang khống chế T nên đến hỗ trợ đưa T về trụ sở công an phường làm việc. Hậu quả làm đồng chí P bị xây xước da ở ngón cái của bàn tay phải. Do vết thương chỉ xây xước ngoài da, không đáng kể nên đồng chí P có đơn yêu cầu từ chối giám định thương tích.

Tang vật tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng, số imei: 863654031181753 không gắn thẻ sim, bể màn hình.

Về phần dân sự: Anh Hứa Hoàng P không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 12/2023/CT- VKS ngày 29/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Võ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hứa Hoàng P không có yêu cầu gì về dân sự nên không đề cập giải quyết

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên trả lại cho Võ Văn T 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng số Imei 863654031181753 không gắn thẻ sim, bề màn hình do không liên quan đến việc phạm tội. Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/2/2023.

Bị cáo Võ Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình là Chống người thi hành công vụ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận S khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận S truy tố, Tòa án nhân dân quận S xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn T đều khai nhận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2022, nhận được tin báo của người dân về việc có một đối tượng tại số nhà 14 M 2 la hét, chửi bới, gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư. Chỉ huy ca trực đã phân công đồng chí Hứa Hoàng P là cảnh sát khu vực mặc đồ cảnh sát nhân dân màu xanh xuống hiện trường nắm tình hình. Khi bước vào số nhà 14 M 2 đồng chí P nhắc nhở, yêu cầu Võ Văn T chấm dứt hành vi la lối, gây mất an ninh trật tự thì T không những không chấp hành mà có lời lẽ thách thức, dùng tay phải đánh vào mặt bên trái của anh Phúc một cái, đồng thời dùng tay xô đẩy anh đồng chí P ra khỏi nhà. Hai bên tiếp tục

giăng co, đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày lực lượng Công an phường và Tổ tuần tra 8394 đến hiện trường hỗ trợ đưa T về trụ sở công an phường làm việc. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng vì bản tính hung hăng, xem thường kỷ cương pháp luật đã xâm phạm hoạt động bình thường, đúng đắn của người được giao nhiệm vụ thực thi công vụ là khách thể được pháp luật bảo vệ, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội của địa phương. Cụ thể bị cáo có hành vi to tiếng, chửi bới, dùng tay đánh vào mặt đồng chí P sau đó xô đẩy, giăng co với đồng chí P. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật do đó cần phải quyết định một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ giảm nhẹ: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, ngày 31/3/2010 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 3 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Đã được xóa án tích và có 01 tiền án ngày 21/3/2010, bị Tòa án nhân dân quận S xử phạt 7 năm tù về tội cố ý gây thương tích, chưa thực hiện xong nghĩa vụ dân sự, chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Hứa Hoàng P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tuyên trả lại cho Võ Văn T 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng số Imei 863654031181753 không gắn thẻ sim, bề màn hình do không liên quan đến việc phạm tội. Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/2/2023.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Án phí HSST bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000đồng
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 14/12/2022.

3/Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả lại cho Võ Văn T 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng số Imei 863654031181753 không gắn thẻ sim, bề màn hình. Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/2/2023

4/Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST: bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. S, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. S, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận S, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hạnh

